TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-DS	*Đ, ngày 30 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 357, 463, 466 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 35/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Vũ Văn H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: đường M, phường N, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông **Phạm Như T**, sinh năm 1979.

Trú tại: Quốc lộ N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo ủy quyền: Bà **Nguyễn Thị Kim N**, sinh năm 1982.

Trú tại: Quốc lộ N, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phạm Như T đồng ý trả cho ông Vũ Văn H số tiền 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) nợ gốc. Ông Vũ Văn H không yêu cầu ông Phạm Như T trả tiền lãi suất.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Ông Phạm Như T nhận nộp toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 3.750.000đồng theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho ông Vũ Văn H 9.500.000đồng tiền tạm ứng án phí, ông H đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0006301 ngày 24/02/2017 của Chi cục thi hành án huyện Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện;
- THA huyện;
- Đương sự;
- Lưu.

Thẩm phán

Đặng Thị Thanh Hương